

# Mậu Thân Trong Lòng Cuộc Chiến

Hoàng Xuân Sơn.

Năm Mậu Thân 68, tôi quyết định về Huế ăn Tết với mẹ và gia đình. Giang ra Nha Trang vui xuân với gia đình chị tôi đang theo chồng (quân nhân) đóng trụ nơi đó. Không hẹn mà gặp, Trịnh Công Sơn, Phạm Nhuận cũng về Huế năm này. Tôi về tới Huế khoảng 25, 26 tết. Hơn 5 năm xa nhà, về nhìn lại sông nước vờn tướt, lòng nao nao một khúc ruột, một chặng đời xa xứ. Huế vẫn muôn đời trầm lặng. Không có gì thay đổi lớn ngoài bầu không khí vẫn rất thiêng liêng gần gũi của những ngày cận tết ở Huế, có thể thấy được, đọc được trên dáng đi, trong mắt trên môi người.

Sau khi con cái đi xa, mẹ quyết định rời khu Tòa Khâm/Hàng Me/Lê Lợi về cư ngụ trong căn nhà hương hỏa nhỏ bên Ngoại, nằm phía bên tê núi Đập Đá. Trong nhà có mẹ ngoại tôi, lúc ấy đã ngoài 80 nhưng nom còn khỏe mạnh lắm. Và thêm gia đình chị Hoa với hai em Giêng/Hai, bà con xa, vẫn giúp việc cho nhà tự hồi tôi còn bé tí tẹo. Về nhà với mẹ nhưng không quên những cái hẹn đàn đúm ở nhà bạn. Đó là cái nết, cái tật (dễ thương?) của bọn trẻ chúng tôi. Cần bạn như cần hơi thở. Mấy ngày trước Tết, tôi hay ghé nhà anh TCS ở đường Nguyễn Trường Tộ, gần cầu Phủ Cam. Mặc dù hai gia đình đã là thân thuộc, đây là lần đầu tiên tôi được tiếp xúc, kể cận mọi người trong nhà anh Sơn. Ai nấy đều hiếu khách, dễ mến, gây ấn tượng sâu đậm, quá tốt đẹp trong buổi đầu gặp gỡ. Má anh TCS lịch thiệp, niềm nở, hay nhắc hay kể chuyện đời xưa. Anh Hà, Tịnh đã quen mặt, rành rọt nhau tự chón ăn chơi. Và mấy người em gái TCS Thúy, Tâm, Ngân, Diệu, Trinh xinh xắn, hồn nhiên, dễ thân thiện. Chị em líu ríu quăn quít bên nhau như chim. Có đôi khi cãi lầy nhau nhưng vẫn yêu thương nhau cùng cực tấm lòng rà ruột. Tôi chưa thấy một gia đình nào có sự đoàn kết chặt chẽ như vậy: một đại gia đình sát cánh đùm bọc yêu thương nhau, liền lạc như chuỗi hạt kim cương bồ đề.

*Đôi khi anh ngỡ mình là gió  
gió tình cờ trở lại nhà em  
gió đến rất thắm sau khung cửa  
đón các em về buổi học tan  
Nhớ Huế êm đềm mưa nghiêng sợi  
thương màu áo dạ phố đông sang  
buổi sáng em cười mắt ngái ngủ  
đêm qua lạnh quá giữa mưa phùn*

*.....  
Bước chân phiêu lãng còn trên phố  
buổi chiều tà có mắt ai trong  
bàn tay nắm thắm mềm như lụa  
ngồi đây thương nhớ cũng tang bồng*

Những hội ngộ thơ mộng. Đẹp. Và buồn. Và rồi cũng mong manh như cơn mưa phùn tan trong lạnh sớm. Vâng! Có bao giờ niềm thương được trọn vẹn mãi mãi nơi chốn an lạc vĩnh hằng? Gặp gỡ hôm này, chia tay hôm mai...

Lần về quê ăn tết này, tôi còn gặp được nhiều bạn bè cũ mới tại nhà anh TCS, thường là nơi tụ hội đông đủ. Nào là Lê Hữu Bôi (trước, sinh viên tranh đấu – nay là công chức của Phủ Đặc Ủy Tị Nạn Cộng Sản) cùng vài người bạn dân sự có, quân nhân có đến từ Sài Gòn. Nào là Ngô Kha, Bửu Chỉ, Đặng Ngọc Vịnh, Hoàng Trang... dân Huế. Có Đình Cường nữa thì phải? Hình như Cường đang dạy học ở Huế. Rồi Sơn lớn (TCS), Sơn nhỏ (HXS), Trịnh Xuân Tịnh, Hoàng Thi Thao, Phạm Nhuận... từ Sài Gòn về. Vậy mà trong cuộc gặp gỡ ấy có người bên này, bên kia khi giờ cuối ngã ngũ mới rõ ràng xanh đỏ. Có cả Lê Văn Tài (LVT), một họa sĩ trẻ tuổi tài cao chuyên về thủy thái họa. Tài vẽ rất đẹp. Và lạ. LVT là người trân quý bạn bè. Mỗi một cuộc họp mặt, gặp gỡ bằng hữu đều được anh ghi lại một cách trang trọng đầy đủ tên tuổi bạn bè trên những tờ bích họa màu sắc, treo la liệt khắp nhà, xướng vẽ... LVT hiện nay đang định cư ở Úc Đại Lợi, tiếp tục vẽ và làm thơ (xin xem bài giới thiệu của Nguyễn Hưng Quốc trên Tạp Chí Thơ số mùa Xuân năm 2007). Sau những gặp gỡ tiền trạm ở nhà TCS, Tài hẹn anh em tụ lại nhà Tài tối 29 tết ăn nhậu và xem những họa phẩm mới. Nhà Tài ở gần cửa Thượng Tứ.

Chiều hôm đó, tôi đi phà từ Đập Đá qua chợ Đông Ba; thả bộ dọc phố Trần Hưng Đạo hướng về nhà Tài. Tết năm nay người ta ở đâu mà đông đúc lạ kỳ. Thiên hạ ngược xuôi, xô nhau mua bán chật cả phố Huế. Có những khúc đường phải chen lấn mới đi lọt. Chợ hoa trước Ty Thông Tin kín nghịt người. Hóa ra sau này mới vỡ lẽ: Bắc quân và lực lượng nằm vùng cộng sản đã chuẩn bị cài người, chuyển tải ngầm vũ khí trước tết, để sẵn sàng cho cuộc tổng kích Mậu Thân 68. Chẳng hiểu vòng đai an ninh thành phố Huế làm chi mà lòng lèo đến độ buông thả như vậy?!

Tới nhà Tài lúc sẩm tối, đã thấy có mặt đông đủ anh em. Mỗi người một ly rượu cầm tay, xúm xít xem LVT vẽ một bức tranh mới. Kỳ gặp gỡ này có tay Quân bên Biệt Động Quân hay Lực Lượng Đặc Biệt gì đó lái xe Jeep từ Đà Nẵng về Huế với hai đàn em; áo quần mặt mũi tóc tai còn dính bụi đường. Quân gạ Tài đổi bức tranh đang vẽ lấy hai vỏ mỹ tửu lớn. Tài chịu ngay, và vật rượu ra cùng bằng hữu đánh tiếp. Thương ơi, nghĩa cử của dân giang hồ hảo hớn!

Gần rạng ngày 30 mới tan cuộc. Tôi say như tử, phải nhờ bạn đèo về nhà. May mà dạ thông cảm tết nhứt nên không la rầy. Tỉnh rượu lúc mặt trời đã lên vài ba sào, đã lại nghe thềm . . . bạn. Nhớ có cái hẹn tối mồng một Tết lên nhà TCS gặp anh em bạn đánh bài chơi. Thôi thì 30 Tết ở nhà với mẹ lo giúp đón rước ông bà, cúng quây giao thừa rồi mồng một xuất hành cũng được. Về thăm mẹ mà bỏ đi chơi hoài cũng tội. Nhưng rồi chứng nào vẫn tật ấy. Gia đình và bằng hữu: vẫn muốn ôm tất cả trọn vẹn vào vòng tay thân thương! Đêm giao thừa và ngày đầu xuân nguyên đán trôi qua trong tĩnh lặng. Đã hết rồi những háo hức đón tết của thời nhỏ nhit xa xưa. Mấy ngày tết ở Huế trời nặng và buồn. Không gian như có độ chì trĩu xuống phố xá, sông đồi. Hình như một nỗi lo âu không tên gọi khởi đi từ tiếng vọng xa xăm, mơ hồ của tai ương và hệ lụy. Đó chỉ là tâm cảm. Chẳng mấy chốc mà thành điềm báo dữ của sự thật . Một sự thật kinh hoàng và tàn khốc: **Biến Cố Mậu Thân Tang Tóc tràn đầy huyết lệ!**

Tối mồng một tết Con Khỉ mới ra lò. Cơm nước xong, khoác vội chiếc blouson ngắn, tay thọc túi quần, tôi tà tà cuốc bộ lên nhà TCS theo lời hẹn. Sương khuya bắt đầu thấm lạnh. Qua hết con đập, đi thêm một đoạn ngang tới ngõ Hương Mỹ, tôi như linh cảm một điều gì không hay; vội vã quay trở về. Về nhà nói với mẹ con thấy trong người sao sao, thôi không lên nhà bạn nữa. Mẹ bảo thôi đầu năm đầu tháng đừng ở lại nhà người ta, sợ phiền hà kiêng cử. Thôi ở nhà đợi cúng quải mâm cơm đầu năm xin tài lộc, cầu xin ông bà Trời Phật phù hộ cho toàn gia. Tôi ngồi nhà nhâm nhi ly rượu ngọt, rồi thiếp ngủ lúc nào không hay. Giao thừa đã qua non một ngày rồi mà sao tiếng pháo vẫn còn nổ ran khắp bốn hướng đánh thức tôi dậy. Nửa mơ nửa tỉnh tự hỏi không biết năm nay thiên hạ ăn tết lớn sao đót pháo quá chừng chừng. **Nhưng hòa lẫn tiếng pháo là tiếng súng nổ các-cù đó đây. Chừng một chốc sau là tiếng súng lớn, moọc chề đại bác dội âm âm.** Mẹ con sợ quá vào nhà đóng cửa cài then, chui xuống hầm tạm trú ẩn. Ở Huế thời điểm này nhà nào cũng làm tạm một cái hầm tránh đạn bằng bao cát vây quanh những giường phản gỗ cứng. Và cũng tạm cho là yên lòng. Nhưng tránh đâu cho được bom đạn vô tình không mất! Chị Hoa, Giêng, Hai cũng rời căn phòng nhỏ đằng sau lên nhà trên tụ tập. Tất cả mọi người đều nhón nhác, lo sợ. Tiếng pháo, tiếng súng rồi vẫn rơi đều trên giấc ngủ chập chờn của những sinh phần nhỏ bé. Tờ mờ sáng mồng hai tết, mẹ thức sớm ra sau bếp, thấy ông Bốn hàng xóm mặc áo dài đen ngồi lù lù một góc. Mẹ quờ:

- Ni cái ông Bốn ni lạ đầu năm đầu tháng răng mà bận áo đen qua ngồi thù lu nhà người ta rửa, xui chết! Ông Bốn đưa tay lên môi ra dấu nói khế, và thì thào:

- Chị ơi, họ về rồi chị ơi, đi đây cả ngoài đường đó tề (Ông Bốn là cảnh sát viên, nghe động tịnh đã khôn hồn tìm đường lánh trước).

Cả nhà hí cửa dòm ra, **thấy «phía bên kia" ló nhỏ từng toán người, lủ lượt đi lui đi tới.** Họ không vận sắc phục đồng nhất mà mặc áo quần đủ loại. Băng đồ đeo tay. Súng ống trang bị tặn răng. **Đấy là lực lượng du kích CS nằm vùng, chưa phải là bộ đội chính quy Bắc quân.** Cũng may họ đang loay hoay tìm nơi an toàn đóng chốt nên chưa có thời giờ lục soát, sục sạo từng căn nhà một. Tôi có phần lo sợ. Không biết mình đi học đi hành ở xa về thăm nhà có việc gì không hay xảy ra không? Chắc sinh viên học sinh thì không sao! Vậy mà nhờ Giêng còn nhỏ tuổi, chạy lượn trong xóm dò la tin tức, và **biết được xóm dưới gần Vỹ Dạ du kích CS đã lùa tất cả thanh niên ra khỏi nhà, trói ké và dẫn đi** về phía Ngọc Anh, Tây Thượng mất dấu. Thế là tôi bàn với cả nhà, quyết định đào tẩu. Nhớ hay không nhớ lời dạy cổ nhân: trong ba mươi sáu chước, «phú lĩnh» chiếm phần tiện nghi? Suốt cuộc đời tôi, đây là một quyết định thập phần đúng đắn liên quan tới sinh mệnh. Giữa lẫn ranh sống/chết, định mệnh là gì nếu không bắt đầu bằng một dấu chấm hỏi (?). Bắt đầu bằng một giả dụ.

Một chữ **NẾU.**

- **Nếu tôi vẫn tiếp tục ghé chơi và ngủ lại nhà TCS tối mông một tết, biết đâu chẳng bị thăm sát như Lê Hữu Bôi dưới chân cầu Phủ Cam?**
- **Nếu tôi không nghe lời em Giêng tìm phương lánh nạn, biết đâu không bị lừa đi nơi vắng vẻ, bị đập đầu thủ tiêu như chú Bửu Tương (con ông Ưng Hối) giữa đồng mông Vỹ Dạ?**

Hỡi ơi! Tai họa và ý trời. Biết đâu mà lần tràng hạt... Nam Mô A-Di-Đà Phật. Biết đâu mà cầu cứu Phật bà Quan Thế Âm linh ứng bồ tát! Tôi khoác vội chiếc áo veston nỉ xám (chiếc áo mà Khánh Ly đã chọn mua cho lúc anh em la cà ở Khu Dân Sinh Sài Gòn), chẳng kịp mang giày, xô đại dép, không kịp nói câu từ biệt với gia đình, tắt ta tắt tưởi, bôn ba tìm đường... cứu lấy mình!!

Vì ăn phải đạn VC một lần, tôi như con chim bị nã, cắm đầu cắm cổ chạy mà hồn vía bay bổng lên mây. Chao ơi cái Đập Đá thân thương ngày nào lê la tụng bài thi dưới mấy cột đèn sao nay bổng dài lê thê, trùng thẫm đến thế! Hình ảnh một tôi bấy giờ chắc là bi thảm nhất trong cuộc đời: Hai tay xô hai chiếc dép, giơ cao khỏi đầu trong tư thế đầu hàng (đầu hàng ai?), chạy bán mạng qua đập đá hướng về phía Tòa Khâm. Gió sông lạnh buốt hồn. Đong đưa những đường đạn nheo nhám rập rình đâu đó. Trời ơi đập dài, chân quít, sợ quá muốn... ướt đẫm quần. **Chạy gần tới nút bên kia mới hoàn hồn khi nhìn thấy chiếc nón sắt và màu áo trắng-di thân quen (Ôi sắc phục này mà một thời những kẻ trốn lính trong thành phố phải thuộc lòng câu nhìn xa trông rộng và kính nhi viễn chi!).** Lê Thế, bạn học cũ, nhập ngũ sớm, đứng đó, cầm súng gác đầu cầu như ông thần hộ mệnh. **Chao ơi là mừng hết lớn.** Như vậy là có cơ thoát rồi. Như vậy trong tâm tưởng đã rạch ròi đâu là bạn đâu là thù.

\*\*\*

Bạn Thế chỉ cho tôi tìm sinh lộ bằng cách hòa nhập vào dòng người tạm lánh cư ở Trường trung học Kiểu Mẫu gần Tòa Khâm. Bảo thêm: Theo đường lộ lớn mà đi. Đừng đi tắt qua ngõ hẻm gặp binh sĩ Đại Hàn, có thể bị nghi là VC, bắn bỏ! Trời Phật ạ! Như vậy là từ bên ni mũi Đập Đá trở lên phía Ga Huế, phe đồng minh vẫn còn trấn đóng khu vực này. Vào tới trường Kiểu Mẫu đã thấy đông đảo đồng bào tị nạn. Hầu như tất cả phòng ốc đều được chiếm ngụ. Quá đổi vui mừng gặp lại Phạm Nhuận ở đây! Nhuận cũng nhất thân nhất bộ chạy giặc như tôi từ hướng Vỹ Dạ lên. Kỳ này chàng ta về Huế mang theo nhiều bộ đồ vớ. Nhưng hỡi ơi, tất cả áo quần này đã bị một đường đạn lạc xuyên tảo thủng từ đầu này sang đầu nọ (áo đi thay người). Chiếc áo Nhuận mặc trên người còn mang dấu lỗ đạn. Nhuận và tôi kiếm được một góc phòng nhỏ tá túc qua cơn hoạn nạn. Năm nay tiết đông xuân lạnh nhiều. Không ai trang bị đủ đồ lạnh trong cuộc lánh cư hỗn loạn. Mọi vật dụng đều được tận dụng để làm phương tiện sưởi ấm. Bàn ghé gỗ được chẻ ra thay củi nhóm bếp lửa. Sách vở, báo chí, tài liệu . . . thay gối chăn đắp đổi tạm thời. Và vật thực chi dùng cho bữa ăn thật là hiếm hoi trong mấy ngày đầu lánh nạn. Ai nấy đói meo!

An vị tạm thời xong, một nỗi lo sợ lớn lao khác lại tràn ập tới: vì mấy ngày du kích VC núp bên tên Đập Đá (phía nhà tôi) rập rình bắn sỏ qua phía bên ni trường Hạ Sĩ Quan (nơi trú đóng của lực lượng quân sự Hoa Kỳ & đồng minh), tin dữ đưa tới tối hôm đó là tất cả súng ống lớn nhỏ của phía đồng minh sẽ trực xạ san bằng mũi đập Đá bên tên thành bình địa. Trời ơi! Không biết số phận mẹ, mạ và gia đình ra rặng? Chắc tiêu tủng hết quá?! Ôi may thay, nhờ có một người tên Thư (em ruột chuẩn Tướng Thiện, mất tích) làm thông dịch viên cho Mỹ cố gắng thuyết phục lực lượng đồng minh nã súng, rút đạn vào sâu hơn phía những cánh đồng xa tận Lò Trâu, nơi có thể là hậu cần lớn của cán binh CS. Chẳng qua anh Thư cũng có mẹ già và gia đình ở ngay mũi Đập Đá cách nhà tôi không xa.

Ngày hôm sau gặp lại mẹ, mạ, mẹ con chị Hoa chạy giặc lên khu Kiểu Mẫu. Mừng mừng tủi tủi. Ôm nhau khóc ròng. Tội nghiệp mẹ ngoại đã gần 80 mà vẫn ráng chạy lếch thếch theo đoàn người lánh nạn. Hôm ấy, gia đình Trịnh Công Sơn cũng từ Phủ Cam chạy xuống sau khi đã lội qua vài trạm núp lánh như Thư Viện Huế, Kho Bạc... Trịnh Quang Hà (em trai kế anh TCS) là quân nhân trực thuộc Quân Vụ Thị Trấn Huế được cất gác coi sóc an ninh thường xuyên vòng rào trường Kiểu Mẫu, nên tin tức tình hình chung quanh cũng được thông báo nhậm lệ. Sinh hoạt ở trại tạm cư dần ổn định. Thực phẩm được tiếp tế đều đặn hơn. Nhưng cái khó khăn nhất vẫn là vấn đề vệ sinh cá nhân. Tất cả nhà cầu đều tắt tị! Mọi người đều ủa ra bãi sân cỏ sau lưng trường, làm một trong những công tác gọi là «Tứ Khoái» của nhơn loại. Khi ấy không còn phân biệt già- trẻ- lớn- bé, nam thanh nữ tú. Tất cả mọi người đều bình đẳng. Chỉ cần một tấm giấy (tùy thân?) che lại bộ mặt trần tục là... xong (mình không thấy ai mà cũng nỗ ai chộ mình!). Chỉ có anh TCS và tôi là không chịu hòa mình vào tập thể: cẩn rặng, bấm bụng được một tuần thì cũng phải lần mò về nhà cũ (số 9 kiệt 1 đường Lê Lợi, cách trường Kiểu Mẫu một hai quãng đường) để giải quyết bầu tâm sự! Hồi mạ dọn về Đập Đá, ngôi nhà ở Kiệt 1



Lê Lợi được nhường lại cho vợ chồng Thúy/Thiệu bà con gần. Bác ruột tôi, thi sĩ Ngự Xuyên Hoàng Xuân Vịnh, vẫn có một phòng riêng trong nhà, ở chung với Thúy/Thiệu.

Mẹ ngoại, mẹ ở trung tâm Kiều Mẫu độ dăm ngày, thiếu thốn phương tiện, lại phải quay về nhà cũ điều đình với Thúy/Thiệu xin tạm trú. Vòng tay họ hàng quyến thuộc sẵn sàng rộng mở. Tôi vẫn còn ở Kiều Mẫu. Thịnh thoảng chạy đi chạy lại. Cuộc chiến sôi sục vẫn tiếp diễn hàng ngày đây đó. Phía Tả Ngạn Huế cộng quân hầu như chiếm đóng khắp nơi; từ An Hòa, Mang Cá, Đại Nội qua Gia Hội, Bãi Dâu . . . và đóng nhiều chốt ngay trong từng căn nhà của hai con lộ chính Phố Huế là Phan Bội Châu và Trần Hưng Đạo. Bên này trường Kiều Mẫu nhìn qua bên kia sông, trông rõ mồn một từng đợt tác chiến của quân đồng minh, hoặc bằng phi cơ chiến đấu, hoặc bằng phi pháo xuống vùng địch chiếm đóng. Trong khuôn viên nhà trường, thịnh thoảng tên bay đạn lạc cũng tìm kiếm đôi người vẫn sống. Đại bác (vẫn) đêm đêm dội về thành phố. Và đau lòng hơn hết cả là một hôm, nửa đêm về sáng, mọi người nghe một tiếng nổ long trời lở đất: sáng ra nhìn thấy một vai cầu Trường Tiền đổ gục xuống lòng sông Hương Giang. Việt cộng tháo chạy giựt sập cầu!!! Ôi đau lòng xót dạ xiết bao! Hỡi ơi, cây cầu thơ mộng biểu tượng an lành thân thương của thành phố Huế, của một thời học trò ríu rít chân qua, rồi cũng có ngày tai ương gánh chịu.

*Một ngày vào thuở xa xưa trên đất thần kinh  
Người bỏ công lao xây chiếc cầu xinh  
Cầu đưa lối cho dân nối liền cuộc đời  
Khắp cố đô dân lành an vui ca điệu Nam Bình*

.....  
*Cầu đưa ta đi sớm trưa tìm trong nắng mưa niềm vui ngày mùa  
Hết lòng gìn giữ nhịp cầu nối liền tình người đẹp đời mai sau*

.....  
*Ngày nào cầu đã đưa anh qua phố tìm em  
Cầu đã đưa ta sang chỗ hẹn nhau . . . .*

.....  
*Tình người về giữa đêm xuân chưa dứt cuộc vui  
Giặc đã qua đây gây cảnh nổi trôi  
Cầu thân ái đêm nay gãy một nhịp rồi  
Nón lá sầu khóc điệu Nam Ai tiếc thương lời vẫn dài...*

nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng đã chia sẻ nỗi đau thương Huế của anh của em của chúng ta bằng những lời ca náo nộ như thế đó trong Chuyện Một Chiếc Cầu Đã Gãy.

Tình hình chiến sự phía hữu ngạn Huế dần yên ắng. Đã thấy bóng dáng đoàn quân tiếp viện từ trung ương, những chiến sĩ Dù, Thủy Quân Lục Chiến, kể cả cán bộ Xây Dựng Nông Thôn đóng chốt nhiều nơi. Tôi cũng rời trường Kiều Mẫu trở về nhà Kiệt 1 Lê Lợi đoàn tụ với gia đình. Một hai tuần sau đó, lực lượng các binh chủng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa và Đồng Minh đã lần lượt tái chiếm Nội Thành, đẩy lui Bắc quân và du kích VC khỏi các vị trí tạm chiếm đóng trong và ngoài Thành Phố Huế. Toàn bộ cố đô Huế đã được giải thoát sau gần hơn hai tháng trời chìm trong lửa đạn tang tóc.

Trong khoảng thời gian này, tôi rất ngạc nhiên khi thấy Đinh Bá Ái, một thành viên của Quán Văn, theo chân đoàn cứu trợ nạn nhân chiến cuộc từ Sài Gòn vào đến Huế, tìm được ngay chóc địa điểm nơi tôi và gia đình lánh nạn (có lẽ do Hoàng Xuân Giang chỉ dẫn). Ái khuyên tôi nên gia nhập các toán thiện nguyện làm công tác vệ sinh thành phố để sớm tìm phương tiện trở lại Sài Gòn. Tôi xung vào toán công tác trú đóng thường trực ở Bệnh Viện Huế. Trong toán chỉ có nhạc sĩ Miên Đức Thắng là người quen biết cũ. Những người bạn mới cũng rất dễ thương, cùng nhau công tác trong tinh thần chia sẻ và đùm bọc. Có những bạn như Hoàng Công Hối (Trung kỳ), Khanh (Nam kỳ), Bảo Hạnh (Bắc kỳ, dược sĩ, về sau là bà Miên Đức Thắng) v...v... đã kết nên thân tình bằng hữu, lúc trở lại Sài Gòn.

Huế sau Mậu Thân, cả một trời hoang tàn đổ nát. Không khí tang tóc u uẩn bao trùm khắp nơi. Xác người còn nằm vương vất đó đây dưới mương rạch, bên ghềnh đá, trên đầu thành quách... tử chi không còn nguyên vẹn!

*Như khúc phim thời sự nóng bỏng*

Đ trở về một chuyến đi thật xa  
buốt tê từng ngách kỷ niệm  
vũng nước đọng có nằm yên trong đêm xuân lửa bùng bùng?  
trăng hóa điên một tầng xạ ảnh  
có T có X hung hăng nhảy xuống đường  
em thơ vùi chôn đáy dầu cạn  
màu trời đục mắt cá ươn  
người cụt đầu trên tháp canh già hơn đại thụ  
xin để yên  
xin để cho Huế muôn đời trầm lặng

Bọn tôi hàng ngày trang bị dụng cụ thuốc men đầy đủ xông vào các hang cùng ngõ hẻm làm công tác cứu trợ. Có rất nhiều mồ chôn tập thể được khai quật. **Chúng tôi đã chứng kiến tận mắt những xác người bị chôn sống bị trói ké dính chùm với nhau bằng đủ mọi thứ dây nhợ, có khi bằng cả kẽm gai.** Xác này nối xác kia được lôi ra khỏi lòng đất tăm tối. **Những chiếc sọ người còn thủng lỗ lớn sau những cú nện bất ngờ bằng chày vỡ/xẻng cuốc của phường sát nhân! Kinh hoàng khiếp đảm quá!!**

**Lúc cộng quân rút đi, và ngay cả thời gian chiếm đóng Huế, họ đã thủ tiêu hàng ngàn người dân vô tội.** Những nơi có mồ chôn sống tập thể vĩ đại phải kể đến Nam Hòa, Phú Thứ, Bãi Dâu, Nam Giao và vùng hẻo lánh phụ cận Huế [1]. Có người thuật lại ở các vùng này đêm đêm còn nghe tiếng kêu khóc rên rỉ vọng từ lòng đất. Đó là những thân người non yếu, trong tay không một tấc sắt, bị lừa xuống mồ chôn tập thể mà vẫn còn thoi thóp nuôi vọng chút hơi thở trần gian?!! **Có phải đây là một trong những tội ác chiến tranh ghê tởm và có tầm vóc nhất trong lịch sử tội ác nhân loại?**

Vì đâu hàng ngàn người dân Huế vô tội bị thảm sát trong cuộc chiến Mậu Thân? Lúc cộng quân tiến chiếm thành phố Huế, họ đã sử dụng những mũi nhọn xung kích toàn là đám người bất mãn, mang lòng thù hận cá nhân (hoặc bị mê hoặc bởi tuyên truyền mật ngọt bỏ theo về phía bên kia), tạo thành một lực lượng chỉ điểm hùng hậu cho công cuộc tố giác giết chóc không ngừng.

Là người con dân Huế nói riêng và Việt Nam nói chung, ai mà không đau lòng xót dạ cho tấm thảm kịch nhuộm đầy máu và nước mắt này! **Nhưng liệu những khuôn mặt trí thức Huế trở cờ, một thời được nuôi nấng bởi cây trái Kim Long/Nguyệt Biều, bởi hồn thiêng sông núi Hương Bình có đứng trong hàng ngũ điếm chỉ viên xung trận của cộng quân?** Và liệu những kẻ này còn được sự bình tâm trước lịch sử, sự thật và lương tri con người? Toàn là kẻ sĩ tâm (tai) tiếng của thời đại cả đấy. Những kẻ sĩ ném đá giấu tay, nguy tạo thông tin, chối tội đây đây trong khi tay đã nhúng chàm, máu và nước mắt. Ôi! Đâu mất rồi đức "Liên Khiết Của Trí Năng"?! **Nhắc đến bọn người chơi với quỷ này không thể nào không nhớ một bậc tự xưng và thâm xưng trong pháp giới tu hành.** Vị này cũng mắc cái bệnh huênh hoang. Đã một đời đi với bụt rồi mà còn lóng ngóng theo ma bận áo giấy, bởi vì tu tập với lòng tà; còn tham sân si đầy mình. Ôi cùng sinh quán với kẻ này đấy. Xấu hổ làm sao. Và xấu hổ cho chính mình đã có hồi ngưỡng mộ thần tượng (dỏm).

Chiến tranh gây nên chết chóc, mất mát, tang tóc là điều hiển nhiên. Nhưng chiến tranh cũng làm thất điên bát đảo kẻ sống còn. Ai tình ai điên giữa lòng đau thương ngút ngàn. Như một chứng nhân, Trịnh Công Sơn đã viết được những ca khúc từ kinh nghiệm bản thân trong lòng cuộc chiến, sẽ mãi là tư liệu cho cuộc chiến Mậu Thân thảm khốc. Lời và nhạc chuyên chở nhiều hình ảnh và âm sắc mạnh mẽ:

*Chiều đi lên đồi cao hát trên những xác người  
Tôi đã thấy tôi đã thấy trên con đường người ta bồng bế nhau chạy trốn  
Chiều đi lên đồi cao hát trên những xác người  
Tôi đã thấy tôi đã thấy bên hồ hầm một người mẹ ôm xác đứa con  
Mẹ vỗ tay reo mừng xác con – Chị vỗ tay hoan hô hòa bình  
Người vỗ tay cho thêm thù hận – Người vỗ tay xa dần ăn năn...*  
(Hát Trên Những Xác Người)

*Xác người nằm trôi sông – Trôi trên ruộng đồng – Trên nóc nhà thành phố – Trên những đường quanh co / Xác người nằm quanh đây – Trong mưa lạnh này – Bên xác người già yếu – Có xác còn thơ ngây  
Xác nào là em tôi – Dưới hố hầm này – Trong những vùng lửa cháy – Trên những vồng ngô khoai . . .*  
(Bài Ca Dành Cho Những Xác Người)

Ngày ngày bọn tôi đi kiểm chứng thi hài. Tối tối về bệnh viện giải trừ cơn xung động bằng những cơn say tít mù. Toàn là rượu đế thứ thiệt. Mấy anh bạn người Nam tửu lượng cao, uống khiếp! Đế hàng chục lít, đong bằng chén ăn cơm. Cứ thế quay đều quay đều quay đều... quay tít thò lò. Sức tôi chỉ vài ba chén là hoắc cần câu, nằm quay cu lơ. Ngoài nhậu nhẹt ra còn tụ tập hát hò đủ các loại nhạc từ TCS, Phạm Duy... tới nhạc lính, nhạc sến, nhạc chề. Ôi thôi cũng gương vui cho qua ngày đoạn tháng. Bảo Hạnh hay bày trò chơi tập thể. Như vỗ tay đánh chuyền, miệng gọi tên nhau thân ái. Bởi vậy mà nên duyên vợ chồng với Miên Đức Thắng sau này. Tôi cũng dần dà kết thân với Hối, Khanh. Các bạn này lúc trở lại Sài Gòn cũng gia nhập vào đại cái bang Quán Văn đã tới hồi chung cuộc.

Tôi mày mò trở lại thành đô bằng một chuyến bay nhỏ ghé qua Đà Nẵng. Trên máy bay có Thượng Tọa Mãn Giác và một phái đoàn Phật Tử. Cùng đi với tôi có Tâm (tóc) Quăn, một bạn Huế bên Nông Lâm Súc, đã biết nhau từ thời trung học. Có bạn đồng hành cũng đỡ nghe lạc lõng (Tâm ơi Tâm ơi chừ ở mô?). Tới Đà Nẵng bọn tôi tháp tùng Thầy Mãn Giác và chúng Phật Tử vào một ngôi chùa nhỏ thọ trai và tá túc qua đêm. Thượng Tọa Mãn Giác người trắng trẻo, đôn hậu và rất hoạt bát. Người rất được giới Phật Tử hâm mộ. Vài năm trước đây hay tin người đã viên tịch về châu Phật Tổ. Xin tháp một đóa sen lòng tiễn đưa người về Tây Phương Cực Lạc!

Sáng hôm sau mọi người ra phi trường, được chuyển tiếp sang máy bay quân sự lớn bay về Sài Gòn.

**Ôi Mậu Thân tan tác muôn đời là một ám ảnh khôn nguôi trong tâm thức người chạy nạn, trong đó có tôi dự phần.**

---

#### TỖN THẤT NHÂN MẠNG TẾT MẬU THÂN 1968 Ở HUẾ

- Tổng số dân sự tử vong: 7600 người chết lẫn mất tích
- Chiến trường: 1900 bị thương vì chiến cuộc, 944 thường dân chết vì chiến cuộc
- Nạn nhân của những vụ giết tập thể:
- 1173 tử thi tìm thấy trong đợt đầu sau cuộc chiến 1968
- 809 tử thi tìm thấy trong đợt nhì, kể cả tìm thấy trong đụn cát tháng 3&7 – 1969
- 428 tử thi tìm thấy trong đợt ba, trong Khe Đá Mài khu Nam Hòa (tháng 9-69)
- 300 tử thi tìm thấy trong đợt thứ tư ở vùng Phú Thứ (tháng 11-69)
- 100 tử thi tìm thấy nhiều nơi khác trong năm 1969
- 1946 người mất tích, tính đến năm 1970

(Tuệ Chương Hoàng Long Hải, theo Douglas E . Pike – Trích dẫn từ Wikipedia)